BỘ Y TẾ
VIỆN HUYẾT HỌC – TRUYỀN MÁU TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Huyết học - Truyền máu TW có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Số 05 mua sắm vật tư y tế năm 2023.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Huyết học – Truyền máu TW.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
CN. Đào Văn Quyết – Chuyên viên, Phòng Vật tư – Thiết bị y tế
Điện thoại liên hệ: 024. 3782 1895 – 677
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận báo giá trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Viện Huyết học - Truyền máu TW, Phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Nhận báo giá qua email: phongvattunihbt@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 13 tháng 11 năm 2023 đến trước 16h30 ngày 30 tháng 11 năm 2023. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời gian có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục hàng hoá: ***Chi tiết về hàng hoá tại bảng đính kèm.***

1. Địa điểm cung cấp hàng hoá: Tại kho vật tư, Viện Huyết học – Truyền máu TW.
2. Thời gian giao hàng: Hàng hoá được cung cấp trong 12 tháng, được giao thành một hoặc nhiều đợt khác nhau, theo yêu cầu của bên mời thầu.
3. Điều kiện thanh toán: Thanh toán chuyển khoản trong vòng 90 ngày, kể từ ngày nhà thầu giao hàng và hoàn thành đầy đủ các thủ tục thanh quyết toán cho bên A.
4. Quý Công ty có thể gửi bảng chào giá kế hoạch cho từng danh mục hàng hóa (Không bắt buộc gửi báo giá cả danh mục hàng hóa). Giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và yêu cầu khác của bên mời thầu;
5. Đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hoá báo giá (nếu có)
6. Bản sao giấy đăng ký kinh doanh có đóng dấu của Quý công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG

Lê Lâm

DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ MUA SẮM LẦN 5 NĂM 2023

(Bảng nội dung danh mục và mẫu Báo giá tham khảo)

Lưu ý khi báo giá

- Yêu cầu không thay đổi Form bảng, nội dung cột nào không có thì để trống (Không cắt bỏ).
- Đề nghị không thay đổi giá trị của các cột: (2); (3); (4); (5); (6); (7).
- Font chữ: Times New Roman.
- Quy cách tính: theo đơn vị tính của Bên mời thầu.

BÊN MỜI BÁO GIÁ							BÊN BÁO GIÁ						
STT	**STT ghi nhớ**	**Tên hàng hoá**	**Tính năng kỹ thuật**	**Quy cách**	**ĐVT**	**Số lượng**	**Tên thương mại**	**Tính năng kỹ thuật**	**Mã HS (nếu có)**	**Hãng SX/ Nước SX**	**Quy cách**	**Đơn giá (VND)**	**Thành tiền (VND)**
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1	1	Áo giấy vô trùng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Có dây đai buộc sau cổ tay có viền thun - Có nhiều kích cỡ phù hợp với người sử dụng - Làm từ vải không dệt - Vô trùng	Gói 1 cái	Cái	600							
2	2	Áo liền quần có mũ giấy vô trùng	'- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Có đường bo thắt lưng, cổ tay có viền thun - Có nhiều kích cỡ phù hợp với người sử dụng - Làm từ vải không dệt - Vô trùng	Gói 1 bộ	Bộ	600							
3	9	Ba chạc không dây nối	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô khuẩn và đóng gói từng cái - Khóa xoay được 3600 - Dòng chảy được ngắt ở mỗi điểm 900 - Có mũi tên chỉ hướng của dòng chảy	Túi 1 cái	Cái	4,700							
4	192	Băng dính chỉ thị nhiệt	- Lớp keo có thể dính trên nhiều loại vật liệu như: vải dệt, vải không dệt, giấy… - Chịu được nhiệt độ cao trong suốt quá trình tiệt trùng - Sau tiệt trùng, các vạch chỉ thị sẽ chuyển sang màu khác	Cuộn/túi	Cuộn	100							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
5	303.2	Băng dính cuộn 5cm x 5m	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương. - Nền bằng vải không dệt 100% sợi cellulose acetate không gây kích ứng da - Keo: oxit kẽm - Mật độ sợi: 44,0 x 19,5 sợi/cm - Độ phủ keo: 50 - 60 g/m2 - Lực dính: 1,8 - 5,5 N/cm2	01 cuộn/Hộp	Cuộn	20,024							
6	12	Băng mực in nhãn cho máy hóa mô miễn dịch	Phù hợp với máy nhuộm hoá mô miễn dịch tự động BondMax	Cái/túi	Cái	11							
7	226	Bể nhuộm tiêu bản đứng 100ml	- Dung tích :100ml - Bể có ≥ 10 khe cài tiêu bản - Chất liệu thủy tinh trung tính, chịu nhiệt độ 100 độ C đến ≥ 20 phút		Cái	10							
8	227	Bể nhuộm tiêu bản ngang 200ml	'- Dung tích: 200ml - Có giá cài tiêu bản bằng thủy tinh vừa nòng bể, có ≥ 10 khe cài tiêu bản - Chất liệu thủy tinh trung tính, chịu nhiệt độ 100 độ C đến ≥ 20 phút		Cái	10							
9	21	Bộ dụng cụ thu thập máu cuống rốn	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Đóng gói vô trùng - Gồm có các thành phần: + Kẹp rốn: 01 cái + Săng mổ 50 x 50 cm: 01 tấm + Tấm trải: 01 tấm + Gạc y tế 10 x 10 cm x 6 lớp: 10 miếng.	20 bộ/kiện	Bộ	500							
10	23	Bộ ống xử lý tách chọn lọc tế bào CD34 (ClinicMacs Tubing Set TS)	- Bao gồm một cột sơ cấp và một cột tách - Phù hợp với hệ thống CliniMACS Plus	1 bộ ống	Bộ	3							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
11	284	Bộ túi xử lý máu dây rốn (gồm 3 túi: 200, 150, 25 ml)	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Mỗi bộ túi xử lý gồm 3 túi: + Túi chuyển 1 thể tích 200 ml (±10%); vật liệu: Polyvinyl chloride (PVC) với chất làm dẻo tri (2-ethylhexyl) trimelliate (TEHTM). + Túi chuyển 2 thể tích 150 ml (±10%); vật liệu: Polyvinyl chloride (PVC) với chất làm dẻo tri (2-ethylhexyl) phthalate (DEHP) +Túi túi bảo quản tế bào gốc (Freezing): thể tích 25ml ; vật liệu: Ethyl vinyl acetate, polyerhylene, có hai ngăn tỷ lệ 1:4, dùng chứa sản phẩm tế bào gốc để lưu trữ trong Nitơ lỏng ở nhiệt độ âm -195 độ C. Trên túi lưu trữ có 2 vị trí cắm kim lấy mẫu. - Phù hợp với quy trình của Viện xử lý, bảo quản máu dây rốn của bên mời thầu.	24 bộ/hộp	Bộ	300							
12	304.2	Bơm tiêm nhựa đầu xoắn dùng 1 lần 50ml	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương. - Chất liệu: Polypropylen - Thân bơm tiêm trong suốt dễ quan sát - Vô trùng - Đầu bơm tiêm xoắn, chịu được áp lực nén.	1 cái/ túi	Cái	13,700							
13	34	Bóng Ampu + mash	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Bao gồm: + Túi trữ khí + Bóng bóp silicon tích hợp van giảm áp + Dây oxy sử dụng 1 lần - Vật liệu Silicon - Có van giảm áp an toàn - Có van PEEP	1 bộ/túi	Bộ	50							
14	270	Bóng đèn halogen cho kính hiển vi quang học loại 6V 20W			Cái	10							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
15	271	Bóng đèn halogen cho kính hiển vi quang học loại 6V 30W			Cái	10							
16	35	Cân bàn khám sức khỏe (lấy máu lưu động)	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Phạm vi cân: từ 20 – 120 kg - Phân độ nhỏ nhất: 0,5 kg - Sai số cân: + Từ 20 kg đến 50 kg: ± 0,5 kg + Từ 50 kg đến 100 kg: ± 1 kg + Trên 100 kg: ± 1,5 kg - Có chứng nhận kiểm định.		Cái	59							
17	36	Cân đĩa liền	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Đĩa cân: Tròn - Mặt số cân: Vạch chia và số được in rõ nét và phân chia rõ ràng - Mặt bảo vệ trong suốt - Mặt số: đường kính ngoài ø130 mm (± 10%) - Phạm vi cân : 50 g – 1000 g - Phân độ nhỏ nhất : 5 g	1 Cái/hộp	Cái	100							
18	37	Canuyn mayo	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, đóng gói riêng biệt từng cái	1 cái/túi	Cái	140							
19	305.2	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Có 3 nòng: 18 Ga, 16 Ga, 18 Ga - Mỗi bộ catheter gồm có: + Tay cầm đầu dẫn hướng + Có nắp ống tiêm + Kẹp ngăn dòng + Dao mổ + Kim thăm dò + Xilanh có sẵn kim tiêm + Van chống trào ngược	Hộp 10 Bộ	Bộ	140							
20	268	Cellulose acetate filter		100 Cái/hộp	Hộp	1							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
21	39	Chỉ khâu các số 2/0, 3/0, 4/0	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Chỉ không tiêu - Vô trùng - Không gây kích ứng - Đóng gói từng sợi trong túi riêng biệt	12 sợi/hộp	Sợi	120							
22	242	Cóng làm tiêu bản nước dịch Cyto funnel	- Cóng nhựa có zoăng khoanh vùng tiêu bản, mỗi cóng kèm theo 1 nắp riêng; - Sử dụng phù hợp với quy trình ly tâm làm tiêu bản trên máy Cytospin 4 của Viện;	50 cái/ hộp	Hộp	10							
23	243	Cóng làm tiêu bản nước dịch Shandon EZ megafunnel	- Cóng nhựa có zoăng khoanh vùng tiêu bản, mỗi cóng kèm theo 1 nắp riêng; - Sử dụng phù hợp với quy trình ly tâm làm tiêu bản trên máy Cytospin 4 của Viện;	25 cái / hộp	Hộp	10							
24	43	Cột lọc cho Máy tách tế bào tự động (Auto MACS)	- Cột sử dụng nhiều lần ≥ 14 ngày - Khả năng gắn tế bào: + Tế bào: 2 x 108 tế bào + Tế bào có nhân: 4 x 109 - Thể tích ≥ 15 ml	5 x 2 cột/hộp	Cột	10							
25	301	Cuộn giấy in nhãn gắn lam cho máy hóa mô miễn dịch	- Số lượng: ≥1000 nhãn/cuộn - Phù hợp với máy nhuộm hoá mô miễn dịch Bond Max	1.000 nhãn/cuộn	Cuộn	11							
26	241	Cuốn giấy in nhiệt cho máy máu lắng MICROset - System®	- Giấy in nhiệt, chiều ngang 5cm, đường kính cuộn giấy ≥ 5cm.	10 cuộn/gói	Cuộn	10							
27	45	Dao nối vô trùng (dùng cho thu gom máu)	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Không bám dính vật liệu dây nối sau khi cắt - Tương thích với máy nối dây túi máu vô trùng	Thùng 5.600 Cái	Cái	28,000							
28	52	Đầu côn hút nhả nhiều bước 0,5ml	- Đầu côn dạng piston phù hợp với pipet hút nhả nhiều lần - Thể tích chia mẫu nhỏ nhất: 5 µl - Thể tích chia mẫu lớn nhất: 100 µl - Không có DNA người/Dnase/Rnase, PCR inhibitor	100 cái/hộp	Cái	400							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
29	53	Đầu côn hút nhả nhiều bước 0,1ml	- Đầu côn dạng piston phù hợp với pipet hút nhả nhiều lần - Thể tích chia mẫu nhỏ nhất: 1 µl - Thể tích chia mẫu lớn nhất: 20 µl - Không có DNA người/Dnase/Rnase, PCR inhibitor	100 cái/hộp	Cái	500							
30	54	Đầu côn hút nhả nhiều bước 0,2ml	- Đầu côn dạng piston phù hợp với pipet hút nhả nhiều lần - Thể tích chia mẫu nhỏ nhất: 2 µl - Thể tích chia mẫu lớn nhất: 40 µl - Không có DNA người/Dnase/Rnase, PCR inhibitor - Phù hợp với thiết bị của Viện	100 cái/hộp	Cái	300							
31	193	Đầu nối vô trùng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Tiệt trùng - Không có chất gây độc và gây sốt	400 Cái/túi	Cái	80,000							
32	306.2	Dây truyền dịch đếm giọt	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Có khóa điều chỉnh tốc độ truyền dịch - Có vạch chia từ 0 ÷ 250 - Không có bọt khí dính dây khi truyền dịch - Các đầu nối không bị hở, không có gờ - Có vị trí bổ sung thuốc - Lỗ thông khí có màng lọc	Cái/gói	Cái	3,402							
33	210	Dây truyền dịch hóa chất tránh ánh sáng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Lỗ thông khí có màng lọc vi khuẩn kích thước khoảng 0,2 µm. - Bầu đếm giọt 2 ngăn (cứng - mềm), có màng lọc kích thước khoảng 15 µm - Có cổng chích thuốc trên dây không chứa latex, không có chất gây độc DEHP - Chiều dài: ≥ 180 cm - Dây được nhuộm màu, có khả năng tránh ánh sáng. - Dây không bám bọt khí khi đuổi khí - Phù hợp với máy truyền dịch		Cái	2,000							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
34	60	Đệm ClinicMacs dùng cho tách tế bào bằng hạt từ (ClinicMacs PBS/EDTA Buffer)	- Đệm bao gồm PBS, pH7.2 - Vô trùng, không chứa pyrogen	Hộp gồm 3 túi x 1lít	Hộp	3							
35	66	Điện cực tim	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Điện cực tim nền xốp có keo bám dính 2,5 cm	30 cái/túi	Cái	420							
36	229	Đồng hồ bấm giây đếm ngược cho phòng thí nghiệm	- Có chuông - Cho phép cài đặt phút, giây đếm ngược - Có chân để hoặc nam châm cố định vị trí		Cái	20							
37	67	Gạc củ ấu loại nhỏ	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, đóng gói riêng biệt từng cái - Thành phần: 100% cotton - Sản phẩn chứa trong túi giấy dùng trong y tế có màu chỉ thị	Gói 10 cái	Cái	12,000							
38	68	Gạc củ ấu sản khoa	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, đóng gói riêng biệt từng cái - Thành phần: 100% cotton - Sản phẩn chứa trong túi giấy dùng trong y tế có màu chỉ thị	Gói 10 cái	Cái	19,600							
39	69	Gạc cuộn 10cm x 5m	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Kích thước: 10 cm x 5 m	1 cuộn/gói	Cuộn	640							
40	307.2	Găng không bột tan	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương. - Chất liệu: Cao su - Cỡ: S, M, L - Bề mặt ngón tay có nhám.	50 đôi/hộp	Đôi	34,268							
41	73	Gel điện tim	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Thích hợp trên da, không gây hại đầu dò, không gây kích ứng da, vô khuẩn, không có muối, không có Formaldehyde	12 tube/hộp	Tube	96							
42	228	Giá đựng nước tiểu Inox	- Chất liệu Inox, từ 10 - 20 vị trí cắm ống - Phù hợp đẻ cắm loại ống nghiệm nước tiểu có kích thước (đường kính x chiều dài): 16 x 100 mm		Cái	20							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
43	196	Giấy Parafilm	- Giấy Parafilm : 50 mm x 76.000 mm (± 5%) - Dùng đề phủ hoặc đậy ống nghiệm		Cuộn	45							
44	288	Gioăng cửa máy hạ nhiệt độ theo chương trình	Phù hợp với máy Thermo Fisher Scientific Model 7453	1 cái/túi	Cái	2							
45	292	Gioăng cửa máy hạ nhiệt độ theo chương trình	Phù hợp với máy tăng hạ nhiệt độ Model 7455 Thermo - Cryomed Freezer	1 cái/túi	Cái	2							
46	266	Glasfibre prefilter		50 Cái/hộp	Hộp	2							
47	298	Glass Microfiber Filters	Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương Màng lọc giữa máy lọc công suất lớn	50 chiếc/hộp	Hộp	2							
48	82	Hóa chất hạt từ chọn lọc tế bào CD34	- Dung dịch vô trùng, không chứa pyrogen .	Lọ 7,5ml	ml	30							
49	83	Hộp an toàn đựng vật sắc nhọn	- Chất liệu bằng giấy cứng - Hộp an toàn tiêu hủy được trong lò đốt rác - Có hướng dẫn sử dụng trên hộp	Cái/hộp	Cái	6,000							
50	88	Hộp đựng và bảo quản tiêu bản	- Có ≥ 50 khe cài tiêu bản có đánh số - Có khóa ngoài - Có nhãn ghi thông tin tiêu bản	Hộp 50 khe cài tiêu bản	Hộp	500							
51	94	Khẩu trang có than hoạt tính	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Có ≥ 4 lớp lọc - Kích thước: 170 x 90 mm (±5%) - Lớp vải lọc khí và lớp vải than hoạt tính (được ép 100% than hoạt tính nguyên chất) không thấm nước, thoáng khí, không gây dị ứng da - Mật độ than hoạt tính đều, không bị vón cục - Thanh tựa mũi dễ định hình, giúp cố định khẩu trang và tạo độ kín, ôm trọn khuôn mặt - Dây đeo chắc chắn, độ co giãn tốt - Không có mùi gây cảm giác khó chịu khi sử dụng	50 cái/hộp	Cái	80,000							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
52	254	Khẩu trang dùng cho nhân viên y tế tránh độc tế bào	- Đạt chuẩn ISO hoặc tương đương - Tránh độc tế bào		Cái	4,000							
53	100	Khay chữ nhật: Kích thước 35 x 50 cm	- Vật liệu: Inox 304, dày: ≥ 0,4 mm - Kích thước: 350 x 500 mm		Cái	15							
54	102	Khay giữ lạnh 96 vị trí (PCR cooler)	- Giá giữ lạnh 96 vị trí, phù hợp với ống 0.2 ml - Giá lạnh có khả năng thay đổi màu sắc khi nhiệt độ thay đổi quá 7°C - Sử dụng để lưu trữ sản phẩm từ 0°C	1 cái/ hộp	Cái	4							
55	106	Khối điều chỉnh áp lực mẫu (Sample pressure regulator) dùng cho máy xét nghiệm dựa trên công nghệ sắc kí lỏng hiệu năng cao (HPLC)	Phù hợp với máy Ultra2 Variant		Hộp	1							
56	109	Kim cánh bướm các số 18,22,23,25	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, đóng gói riêng biệt từng cái. - Không độc, không gây sốt - Mũi kim không bavia - Dây dẫn được làm từ nhựa PVC	01 cái/túi	Cái	14,500							
57	282	Kim hút hóa chất (Bond Aspirating Probe) cho máy hóa mô miễn dịch BondMax	Sử dụng phù hợp với máy nhuộm hóa mô miễn dịch Bond Max	Cái/hộp	Cái	2							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
58	200	Kim sinh thiết cho súng tự động dùng nhiều lần để sinh thiết mô mềm, u, hạch trên siêu âm các cỡ	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Đầu kim đa tiết diện. - Hồi âm mạnh dưới sóng siêu âm, định vị chính xác. - Có thể dùng với kim đồng trục cho nhiều vị trí sinh thiết. - Tích hợp với súng sinh thiết tự động - Có các kích cỡ: (14G x 80 mm); (16G x 100 mm); (18G x 120 mm)		Cái	10							
59	195	Kim truyền hóa chất cánh bướm dùng cho buồng tiêm	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Kim cong cánh bướm - Kích cỡ kim 20G, 22G, cong 90 độ - Kim được dùng với bộ truyền dịch, ống bơm tiêm. - Thành phần gồm: + Có nắp đầu kim + Dây 0.79 x 2.24 mm x 10 cm (± 5%) + Kẹp ống tròn nhỏ, đế đỡ 2.2 mm + Đầu nối chữ Y + Nắp đế đỡ 3.8 x 9.5 PP - Đóng gói riêng từng cái.	10 cái/hộp	Cái	1,500							
60	112	Kìm vuốt máu cho Khoa Hiến máu	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Dùng để vuốt dây túi máu - Vật liệu: Hợp kim nhôm hoặc tương đương - Có chức năng chống trượt - Tay cầm có thể xoay được	10 cái/hộp	Cái	60							
61	232	Lọ đựng dầu soi kính hiển vi	Lọ chuyên dùng đựng dầu soi kính hiển vi Thể tích lọ từ 30 ml đến 50 ml		Lọ	20							
62	124	Lọ lấy mẫu đờm xét nghiệm vô trùng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, Đóng gói từng lọ riêng biệt - Có nhãn để ghi thông tin	1 lọ/túi	Lọ	3,400							
63	125	Lọ lấy mẫu phân xét nghiệm	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Có thìa để lấy mẫu bệnh phẩm - Có nhãn để ghi thông tin	1 lọ/túi	Lọ	3,400							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
64	265	Lọ Scott thể tích 500 lít	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Chất liệu: Thủy tinh trung tính, màu trắng trong - Hấp sấy được ở nhiệt độ ≥ 120 oC		Cái	15							
65	302.2	Lưỡi dao cắt tiêu bản để cắt miếng sinh thiết tủy xương	- Tiêu chuẩn ISO - Dùng cho cắt thường và cắt lạnh bệnh phẩm - Kích thước (LxHxD): 80 x 8 x 0,25 mm - Sử dụng phù hợp kỹ thuật với loại máy Microm HM325, HM355S, pfmMedical; - Lưỡi sắc bén, cắt được cả bệnh phẩm tủy xương, xương và mô; lát cắt phẳng mịn giữ nguyên hình dạng của bệnh phẩm, không nhăn; Đảm bảo cắt mảnh sinh thiết dày ≤ 2 µm; - Lưỡi dùng một lần. Độ vát của lưỡi góc 35	50 cái/hộp	Cái	7,920							
66	127	Màng lọc cho máy autoMACS MACS SmartStreiners (100µm)	Phù hợp với ống 5 ml và 50 ml tiêu chuẩn	100 Cái/hộp (4 túi x 25 Cái/hộp)	Hộp	4							
67	128	Màng lọc cho máy autoMACS Pre-Separation Filter (30µm)	Phù hợp với ống 15 ml và 50 ml tiêu chuẩn	50 Cái/hộp	Cái	1,500							
68	245	Nhiệt ẩm kế điện tử	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Dải đo 1- 99% RH, nhiệt độ - 20 đến 60 độ C		Cái	20							
69	246	Nhiệt kế điện tử dùng cho tủ lạnh	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Dải nhiệt độ: -40 đến 60 độ C		Cái	25							
70	133	Nhiệt kế kẹp nách	Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương	1 cái/hộp	Cái	1,300							
71	256	Nhiệt, ẩm kế tự ghi (dùng cho tủ bảo quản lạnh, kho phòng)	Dải đo từ 2-30 °C		Cái	35							
72	297	Nhựa vá săm (Rubber cement Glue)	Nhiệt độ chịu được: ≥ 80 độ C	1 tuýp/hộp	Tuýp	500							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
73	137	Ống đo quang cho máy Qubit	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng, DNAse/RNAse - Vật liệu: Polypropylene - Màu trắng - Phù hợp với máy Qubit	500 cái/túi	Cái	2,000							
74	144	Ống máu lắng chân không	- Đạt chứng chỉ ISO hoặc tương đương - Ống thủy tinh chân không 8 x 120 mm chứa 0,32 ml chất chống đông Natri citrat (3,2%) - Có vạch định mức đến 1,28 ml - Nắp cao su mút chặt miệng ống	50 ống/hộp	Ống	2,600							
75	233	Ống máu lắng Pachenkov	- Chất liệu thuỷ tinh, hình tròn trong suốt, nòng ống đồng nhất, không có bọt khí - Có vạch chia mm, vạch dài mỗi 10mm đánh số từ 0-9, vị trí số 5 có chữ P, vị trí vạch trên cùng có chữ K		Cái	100							
76	146	Ống nghiệm tan huyết	- Thủy tinh trung tính - Kích thước: + Chiều dài : 80 mm (±5%) + Đường kính: 12 mm	5.000 cái/thùng	Cái	3,400,000							
77	153	Phiến định nhóm máu	- Chất liệu: Giấy Ivory 300 g/m2 - Có tối thiểu 2 ô để thực hiện phản ứng hòa hợp	100 tờ/túi	Tờ	323,000							
78	155	Phin lọc của bộ kít chọn lọc tế bào CD34 bằng hạt từ (Pre-System Filter)	- Đạt chứng chỉ ISO - Dùng để tách tế bào - Vô trùng, đóng gói đơn chiếc - Không gây độc	Hộp 5 Cái	Cái	5							
79	223	Pipet thủy tinh	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Thể tích hút: 20 ml	Cái/chiếc	Cái	10							
80	267	Polyester separators		25 Cái/hộp	Cái	25							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
81	161	Que tăm bông vô trùng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Thân bằng gỗ hoặc bằng tre - Mỗi que được đóng trong 1 gói riêng biệt	Cái/ túi	Cái	1,850							
82	162	Que thủy tinh dùng định nhóm máu	- Vật liệu: làm bằng thủy tinh - Chiều dài: khoảng 100 mm		Que	2,650							
83	165	Săng phẫu thuật	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Kích thước: 60 x 80 cm (± 5%)	1 cái/túi	Cái	530							
84	167	Sonde Foley tiểu 2 nhánh	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Loại 2 nhánh - Chất liệu: Làm từ cao su phủ silicone - Kích cỡ phù hợp với các lứa tuổi	1 cái/túi	Cái	800							
85	168	Sonde Foley tiểu 3 nhánh	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Loại 3 nhánh - Chất liệu: Làm từ cao su phủ silicone - Kích cỡ phù hợp với các lứa tuổi	1 cái/túi	Cái	560							
86	170	Sonde hút đờm dãi các số	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Chất liệu: Làm từ cao su tự nhiên tráng Silicone - Có núm điều chỉnh áp lực hút	Cái/ túi	Cái	950							
87	199	Súng sinh thiết tự động dùng nhiều lần (để sinh thiết mô mềm, u, hạch trên siêu âm)	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Mẫu sinh thiết 10mm hoặc 22mm. - Đầu kim gắn chỉ và nhìn được dưới hướng dẫn của siêu âm - Tự động lên cò khi kéo lẫy. - Có vạch chia trên thân kim xác định chiều sâu thâm nhập tổ chức.			2							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
88	234	Tấm lọc than hoạt dùng cho máy nhuộm tiêu bản Gemini AS	Sử dụng phù hợp trên máy nhuộm Gemini AS		Cái	1							
89	235	Tấm lọc than hoạt tính cho máy nhuộm tiêu bản Leica Autostainer XL (ST5010)	Sử dụng phù hợp trên máy Leica Autostainer XL (ST5010)		Cái	1							
90	236	Tấm lọc than hoạt tính cho tủ Hood ESSCO	Sử dụng phù hợp với tủ Hood ESSCO		Cái	1							
91	237	Tấm than hoạt tính (dùng cho máy chuyển mẫu sinh thiết Medite)	Sử dụng phù hợp trên máy chuyển mẫu sinh thiết Medite		Cái	1							
92	253	Thanh đè lưỡi	- Chất liêu: Gỗ tự nhiên, không cong vênh; - Vô trùng, đóng gói từng chiếc riêng biệt; - Kích thước (mm): 150 x 20 x 2	100 Cái/hộp	Cái	1,200							
93	198	Thanh tạo ẩm cho máy lai FISH (Hybridizer humidity control strips)	Phù hợp với máy lai FISH	20 thanh/hộp	Thanh	80							
94	175	Túi ép dẹt có nếp gấp loại 25 cm x 100	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Kích thước: + Chiều rộng: 25 cm (±5%) + Chiều dài: 100 m (±5%) - Tiệt trùng được bằng hơi nước và khí EO - Nguyên liệu: làm từ giấy bán thấm và film chống rách - Có 3 đường hàn biên liên tiếp - Lớp film có nếp gấp - Có các dấu chỉ thị để phân biệt: + Hấp tiệt trùng bằng hơi nước + Hấp tiệt trùng bằng E.O	2 cuộn/thùng	Cuộn	120							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
95	176	Túi ép dẹt rộng 10cm x dài 200m	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Kích thước: + Chiều rộng: 10 cm (±5%) + Chiều dài: 200 m (±5%) - Tiệt trùng được bằng hơi nước và khí EO - Nguyên liệu: làm từ giấy bán thấm và film chống rách - Có 3 đường hàn biên liên tiếp - Có các dấu chỉ thị để phân biệt: + Hấp tiệt trùng bằng hơi nước + Hấp tiệt trùng bằng E.O	6 cuộn/thùng	Cuộn	24							
96	177	Túi ép dẹt rộng 15cm x dài 200m	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Kích thước: + Chiều rộng: 15 cm (±5%) + Chiều dài: 200 m (±5%) - Tiệt trùng được bằng hơi nước và khí EO - Nguyên liệu: làm từ giấy bán thấm và film chống rách - Có 3 đường hàn biên liên tiếp - Có các dấu chỉ thị để phân biệt: + Hấp tiệt trùng bằng hơi nước + Hấp tiệt trùng bằng E.O	4 cuộn/thùng	Cuộn	32							
97	178	Túi ép dẹt rộng 20cm x dài 200m	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Kích thước: + Chiều rộng: 20 cm (±5%) + Chiều dài: 200 m (±5%) - Tiệt trùng được bằng hơi nước và khí EO - Nguyên liệu: làm từ giấy bán thấm và film chống rách - Có 3 đường hàn biên liên tiếp - Có các dấu chỉ thị để phân biệt: + Hấp tiệt trùng bằng hơi nước + Hấp tiệt trùng bằng E.O	4 cuộn/thùng	Cuộn	30							

STT	STT ghi nhớ	Tên hàng hoá	Tính năng kỹ thuật	Quy cách	ĐVT	Số lượng	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Mã HS (nếu có)	Hãng SX/ Nước SX	Quy cách	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
98	180	Ủng giấy vô trùng	- Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương - Vô trùng - Chất liệu: Vải không dệt PP hoặc tương đương	Đôi/túi	Đôi	1,500							
99	291	Van điện từ máy hạ nhiệt theo chương trình	Phù hợp với máy Thermo Fisher Scientific Model 7453 Chịu được áp suất ≥ 20Psi.	2 cái/bộ	Bộ	4							